

Bản án số: 36/2021/HS-ST  
Ngày 21-5-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh

Bà Khuất Thị Luyện

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Khuất Thị Mỹ Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST – HS ngày 08 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXX – HSST ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN HUY TH**, sinh năm 1965 tại xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: thôn 8, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Huy L (đã chết) và bà Hoàng Thị Th1 (đã chết); Vợ: Đào Thị Y; Con: Có ba con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ 14h30 ngày 19/01/2021 đến ngày 20/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**2. ĐỖ TIẾN H**, sinh ngày 17/02/1972 tại xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Tiến M (đã chết) và bà Đỗ Thị S; Vợ: Trần Thị M; Con: Có hai con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ 16h30 ngày 14/01/2021 đến ngày 20/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**3. KIỀU DUY K**, sinh ngày 19/3/1984 tại xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: thôn 7, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kiều Duy B và bà Đinh Thị Th2; Vợ: Lê Thị L; Con: Có hai con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ 16h30 ngày 14/01/2021 đến ngày 20/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**4. TRẦN HUY Đ**, sinh ngày 15/01/1986 tại xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: thôn 3, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Huy L và bà Nguyễn Thị A; Vợ: Nguyễn Thị L; Con: Có hai con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ 16h30 ngày 14/01/2021 đến ngày 20/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**5. TRẦN HUY T**, sinh ngày 08/02/1983 tại xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: thôn 1, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Huy V và bà Trần Thị H; Vợ: Đào Phương D; Con: Có ba con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/01/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Phúc Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**6. NGUYỄN ĐÌNH T1**, sinh năm 1963 tại xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: thôn 7, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 3/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình T2 và bà Lê Thị T3 (đã chết); Vợ: Đào Thị H; Con: Có hai con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ 16h30 ngày 14/01/2021 đến ngày 20/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:***

- Anh **Nguyễn Huy D**, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện P, TP Hà Nội;

- Anh **Vương Mạnh T4**, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 8, xã T, huyện P, TP Hà Nội

- Anh **Nguyễn Hữu Tr**, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ngõ 22, xóm M, thôn Th, xã H, huyện Th, TP Hà Nội.

- Anh **Đỗ Đình T5**, sinh năm 1990 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện P, TP Hà Nội;

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 14/01/2021, Công an huyện Phúc Thọ bắt quả tang một số đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh chắn ăn tiền tại nhà ở của ông Nguyễn Huy Đ1 thuộc Thôn 8, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội.

*\* Số người bị bắt gồm:*

1. Nguyễn Huy Tr, sinh năm 1995, trú tại thôn Th, xã H, huyện Th, TP. Hà Nội.
2. Đỗ Tiến H, sinh năm 1972, trú tại Thôn 1, xã T, huyện P, TP. Hà Nội.
3. Kiều Duy K, sinh năm 1984, trú tại Thôn 7, xã T, huyện P, TP. Hà Nội.
4. Nguyễn Đình T1, sinh năm 1963, trú tại Thôn 7, xã T, huyện P, TP. Hà Nội.
5. Trần Huy Đ, sinh năm 1986, trú tại Thôn 3, xã T, huyện P, TP. Hà Nội.
6. Đỗ Đình T5, sinh năm 1990, trú tại Thôn 7, xã T, huyện P, TP. Hà Nội.
7. Vương Mạnh T4, sinh năm 1981, trú tại Thôn 7, xã T, huyện P, TP. Hà Nội.
8. Nguyễn Huy D, sinh năm 2000, trú tại Thôn 7, xã T, huyện P, TP. Hà Nội.

***Tang vật thu giữ gồm:***

*\* Thu trên chiếu bạc:* - 02 (hai) chiếc đĩa bằng sứ màu trắng;

- 02 (hai) bộ bài chắn, mỗi bộ gồm 100 quân bài, một bộ bài màu xanh, một bộ bài màu đỏ;

- Số tiền thu trên chiếu bạc là 6.520.000 đồng (*sáu triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*), gồm:

+ Thu tại mép chiếu giữa vị trí ngồi của Nguyễn Đình T1 và Trần Huy Đ là 540.000 đồng (*năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) - thường gọi là tiền gà.

+ Trước mặt Đỗ Tiến H số tiền 4.040.000 đồng (*bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*);

+ Trước mặt Kiều Duy K số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*);

+ Trước mặt Nguyễn Đình T1 số tiền 320.000 đồng (*ba trăm hai mươi nghìn đồng*);

+ Trước mặt Trần Huy Đ số tiền 1.420.000 đồng (*một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng*).

*\* Thu trên người đối tượng bị bắt:*

Tổng số tiền là 19.000.000 đồng (*mười chín triệu đồng*), gồm:

- Thu của Đỗ Tiến H: Số tiền 7.500.000 đồng (*bảy triệu năm trăm nghìn đồng*), 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng, số Imei 355837085900773, số sim 0912002323;

- Thu của Kiều Duy K: Số tiền 5.500.000 đồng (*năm triệu năm trăm nghìn đồng*), 01 (một) chiếc điện thoại di động Oppo A92 màu xanh, số Imei 862251057252534, số sim 0984966982;

- Thu của Nguyễn Đình T1: 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số Imei 355319083268990, số sim 0985153238;

- Thu của Trần Huy Đ: Số tiền 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*), 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng, số Imei 358809051673616, số sim 0335267209.

**Kết quả điều tra đã xác định:** Sáng ngày 14/01/2021, Nguyễn Huy Th một mình đến nhà ông Nguyễn Huy Đ1 (là em trai ruột của Th) tại Thôn 8, xã T, huyện P để dọn dẹp nhà cửa, vì hiện tại không có người sinh sống, ông Đ1 đang cư trú ở thôn Th, xã H, huyện Th, Thành phố Hà Nội, nên có nhờ ông Th dọn dẹp nhà cửa.

Do Th có ý định chơi chắn, nên trên đường đi Th đã mua 02 bộ bài chắn để làm dụng cụ chơi chắn. Sau khi dọn dẹp nhà cửa xong, Th gọi điện thoại cho Kiều Duy K, Nguyễn Đình T1 và Đỗ Tiến H rủ đến uống nước. Khoảng 08 giờ 30 cùng ngày, Kiều Duy K, Nguyễn Đình T1 và Trần Huy T đến. Trong khi ngồi uống nước thì Th lấy 02 bộ bài chắn (một bộ màu xanh, một bộ màu đỏ) và 02 đĩa sứ mang ra rủ mọi người chơi chắn. Tất cả đều đồng ý, Th, K, T1 và T cùng nhau ngồi xuống chiếu đã trải sẵn trên nền nhà để bắt đầu đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh chắn. Một lúc sau, Đỗ Tiến H đến, lúc này Th đang thua gần hết tiền, lại nhớ ra là đến ngày đi khám bệnh định kỳ, nên Th nghỉ không chơi nữa, chuyển cho H thay vị trí của mình tiếp tục chơi chắn cùng mọi người. Th về nhà lấy tiền và đi đến phòng khám tư nhân tại thị trấn Ph, huyện Đ khám bệnh.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H, K, T1 và T tạm nghỉ đánh bạc để ăn cơm trưa, lúc này có Trần Huy Đ đến và ăn cơm cùng. Sau khi ăn cơm xong, do đã thua hết tiền nên T đi về nhà, còn H, K, T1 và Đ ở lại, rồi tiếp tục cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh chắn. Trong khi chơi bạc, thì có Nguyễn Huy Tr, Đỗ Đình T5, Vương Mạnh T4 và Nguyễn Huy D đến uống nước và xem các đối tượng nêu trên đánh bạc.

Quá trình đánh bạc, các con bạc chỉ sử dụng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, ngoài ra không sử dụng hiện vật hay tài sản có giá trị gì khác để đánh bạc.

Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi các đối tượng trên đang đánh bạc bằng hình thức chơi chắn, thì bị lực lượng Công an huyện Phúc Thọ đến bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

**Cách thức đánh bạc như sau:** Những người tham gia đánh chắn dùng bộ bài chắn 100 quân chia đều làm 5 phần bằng nhau, mỗi phần gồm 19 quân bài còn thừa 05 quân bài. Lúc đầu là người chia (sau là người ù) ván trước thì được bốc cái, người bốc cái sẽ đặt 5 quân bài thừa lên 1 trong 5 phần bài vừa chia đều, rồi tráo đều phần bài này lên và rút 1 quân bài trong phần bài này đặt lên 01 trong 04 phần bài còn lại để bốc cái, phần bài dùng để bốc cái là 23 quân bài để lên trên mặt đĩa ở giữa chiếu (gọi là nọc). Ai được cái sẽ được nhận phần bài 20 quân, những người chơi còn lại mỗi người 19 quân. Khi chơi ai được cái thì được đánh trước, người

cửa dưới (là người ngồi sát bên tay phải) có thể ăn để ghép thành chắn hoặc cạ. Một chắn bài được tính khi có 2 cây bài cùng loại cùng chất, một cạ bài được tính khi có 2 cây bài cùng loại nhưng khác chất. Nếu người cửa dưới không ăn thì người được cái (tức người ù ván trước) sẽ tiếp tục bốc bài nọc ở đĩa từ dưới lên trên đánh theo vòng về phía bên tay phải, nếu bốc vào cửa của ai thì người đó được ăn bài, không ăn được thì nhường cho cửa dưới. Cứ như vậy đến khi bài của ai tròn đủ từ 6 chắn trở lên và 4 cạ trở xuống thì được hô “ù”. Khi ù người chơi phải hạ toàn bộ bài của mình xuống chiếu và tự xướng các cước ù trong bài của mình cho người chơi khác nghe và kiểm tra bài rồi tính điểm. Nếu người hô “ù” đọc sai, hoặc thừa cước ù thì bị phạt và phải đền cho 3 người chơi còn lại theo cước hô sai, nếu đọc thiếu cước ù thì không bị phạt chỉ được tính tiền theo cước hô ù. Theo quy ước đánh chắn, cách tính tiền “ù” là xuống 2 điểm thì được 20.000 đồng, một dịch (một điểm) là thêm 10.000 đồng, những người chơi còn lại phải trả tiền cho người được ù. Ngoài ra, khi ai được ù to (tức ù từ 7 điểm trở lên) thì tự nguyện bỏ ra chiếu 10.000 đồng đến 20.000 đồng để mua thuốc nước phục vụ những người chơi.

*Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận như sau:*

1. Nguyễn Huy Th khai nhận: Sáng ngày 14/01/2021, Th rủ Nguyễn Đình T1, Kiều Duy K, Đỗ Tiến H đến nhà ông Nguyễn Huy Đ1 ngồi uống nước, sau đó rủ K, T1 và T đánh bạc tại đây. Hiện tại, ông Đ1 hiện đang sinh sống ở Hà Nội, ngôi nhà này bỏ không, không giao cho ai quản lý, trông nom hay sử dụng. Ông Đ1 có gửi Th chìa khóa và nhờ Th những ngày lễ tết, giỗ mà ông Đ1 không về được thì Th dọn dẹp và thắp hương giúp. Việc Th cùng các đối tượng đánh bạc tại nhà ông Đ1 thì ông Đ1 hoàn toàn không biết.

Tham gia đánh bạc, Th có sử dụng số tiền 320.000 đồng (*ba trăm hai mươi nghìn đồng*). Khi H đến Th đang thua gần hết tiền, còn lại khoảng 20.000 đồng đến 30.000 đồng (không nhớ rõ cụ thể là bao nhiêu). Lúc này, Th nhớ ra có lịch đi khám bệnh ở phòng khám tư nhân thị trấn Ph, huyện Đ, nên Th nghỉ cho H vào đánh bạc thay vị trí của mình và đứng dậy đi về. Khi lực lượng Công an đến bắt quả tang Th không có mặt, sau đó biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên ngày 19/01/2021 Th đã đến Công an huyện Phúc Thọ xin đầu thú.

2. Kiều Duy K khai nhận: K mang theo số tiền 6.800.000 đồng, khi đánh bạc K lấy ra 1.300.000 đồng sử dụng đánh bạc, nếu thua K lấy tiếp số tiền còn lại để đánh. Đến khi bị bắt K đang thua, bị thu giữ 200.000 đồng trên chiếu và 5.500.000 đồng trên người. Quá trình chơi bạc, những người được ù có bỏ tiền xuống chiếu để lấy tiền phục vụ ăn uống, ai bỏ ra bao nhiêu tiền thì K không rõ, chỉ biết là Công an thu giữ là 540.000 đồng.

3. Trần Huy T khai nhận: T sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) để đánh bạc và bị thua hết, ăn cơm trưa xong thì T đi về không chơi nữa, Trần Huy Đ là người vào chơi thay vị trí của T tiếp tục chơi bạc.

4. Đỗ Tiến H khai nhận: H mang khoảng 8.500.000 đồng (*tám triệu năm trăm nghìn đồng*) đến đánh bạc, khi chơi H lấy ra 1.000.000 đồng để đánh bạc, nếu thua H lấy tiếp số tiền còn lại để đánh bạc. Đến khi bị bắt quả tang, H đang thắng, bị thu giữ 4.040.000 đồng trên chiếu và 7.500.000 đồng trên người. Quá trình chơi H có được “ù”, nhưng “ù” bao nhiêu ván và bỏ ra chiếu bao nhiêu tiền thì không nhớ rõ.

5. Trần Huy Đ khai nhận: Đ mang số tiền 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*) đến đánh bạc, do ván đầu thắng nên Đ chưa lấy số tiền này ra chơi. Khi bị bắt Đ đang thắng, bị thu giữ 1.300.000 đồng trên chiếu và 6.000.000 đồng trên người. Quá trình chơi bạc, Đ có được “ù”, nhưng “ù” bao nhiêu ván và bỏ ra chiếu bao nhiêu tiền thì không nhớ rõ.

6. Nguyễn Đình T1 khai nhận: T1 mang số tiền 800.000 đồng (*tám trăm nghìn đồng*) đến đánh bạc. Khi bị bắt, T1 đang thua và bị thu giữ 320.000 đồng. Quá trình chơi bạc, T1 có được “ù”, nhưng “ù” bao nhiêu ván và bỏ ra chiếu bao nhiêu tiền thì không nhớ rõ.

**\* Về xử lý vật chứng:**

- 02 (hai) chiếc đĩa băng sứ màu trắng; 02 (hai) bộ bài chắn, mỗi bộ gồm 100 quân bài, một bộ bài màu xanh, một bộ bài màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng, số Imei 355837085900773, số sim 0912002323 của Đỗ Tiến H; 01 (một) chiếc điện thoại di động Oppo A92 màu xanh, số Imei 862251057252534, số sim 0984966982 của Kiều Duy K; 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số Imei 355319083268990, số sim 0985153238 của Nguyễn Đình T1; 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng, số Imei 358809051673616, số sim 0335267209 của Trần Huy Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen, có lắp sim thuê bao 0985908365, có 2 dãy IMEI là 357916105691261, 357916105691279 của Nguyễn Huy Th; Đây là vật chứng, tài sản liên quan trong vụ án chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 25.520.000 đồng (*hai mươi lăm triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, chuyển vào tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự mở tại Kho bạc huyện Phúc Thọ để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT – VKS, ngày 07/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Huy Th, Kiều Duy K, Đỗ Tiến H, Trần Huy Đ, Trần Huy T, Nguyễn Đình T1 về tội “*Đánh bạc*” theo quy định khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Huy Th,

Kiều Duy K, Đỗ Tiến H, Trần Huy Đ, Trần Huy T, Nguyễn Đình T1 phạm tội “Đánh bạc”

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Phạt: Trần Huy T từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2021

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy Th):

Phạt: Nguyễn Huy Th từ 09-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Đánh bạc”. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng

Phạt: Đỗ Tiến H từ 06-09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Đánh bạc”. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Phạt Kiều Duy K và Trần Huy Đ từ 15-18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 14/01/2021 đến ngày 20/01/2021; Phạt Nguyễn Đình T1 từ 12-15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 14/01/2021 đến ngày 20/01/2021

Giao các bị cáo được hưởng án treo và cải tạo không giam giữ cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định nên không đề cập phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với số tiền 25.520.000đ (*Hai mươi lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*) thu giữ của các bị cáo, xác định là tiền sử dụng vào việc đánh bạc và 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu hồng đã cũ, IMEI: 355837085900773, có kèm sim; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Oppo màu xanh đã cũ, IMEI: 862251057252534, có kèm sim; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen đã cũ, IMEI: 355319083268990, có kèm sim; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Itel màu đen đã cũ, có 02 dãy IMEI: 357916105691261, 357916105691279, có kèm sim được xác định là phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc rủ nhau đánh bạc.

Trả lại bị cáo Trần Huy Đ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng đã cũ, IMEI: 358809051673616, có kèm sim do không liên quan đến hành vi phạm tội;

Đối với 02 (hai) chiếc đĩa băng sứ, một bộ bài chắn màu xanh gồm 100 quân bài, một bộ bài chắn màu đỏ gồm 100 quân bài chính là công cụ, phương tiện đánh bạc và không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở để xác định:

[1]. Chiều ngày 14/01/2021, Nguyễn Đình T1, Kiều Duy K, Đỗ Tiến H và Trần Huy Đ đang sát phạt nhau bằng tiền, dưới hình thức đánh chắn tại nhà ở của gia đình ông Nguyễn Huy Đ1 thuộc Thôn 8, xã T, huyện P, Hà Nội, thì bị Công an huyện Phúc Thọ bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Huy Th và Trần Huy T có cùng tham gia đánh bạc trước đó nhưng đã về trước, nên không bị bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc và sẽ dùng đánh bạc là 25.520.000 đồng (*hai mươi lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*).

Hành vi nêu trên của Nguyễn Huy Th, Đỗ Tiến H, Kiều Duy K, Trần Huy Đ, Trần Huy T, Nguyễn Đình T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương, từ tệ nạn cờ bạc có thể làm phát sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác hoặc có thể làm phát sinh các tội phạm khác như lừa đảo, phát sinh tổ chức tín dụng đen, cho vay nặng lãi, đặc biệt là ảnh hưởng xấu đến xã hội và hạnh phúc gia đình....do vậy cần có hình thức xử lý nghiêm minh để răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trừ bị cáo Trần Huy T, các bị cáo còn lại đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tất cả các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Huy Th đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án đánh bạc có tính chất đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của các bị cáo thì thấy rằng: Đối với Nguyễn Huy Th có vai trò là người chuẩn bị địa điểm, chuẩn bị chiếu, bộ bài, đĩa, gọi người đến chơi và tham gia chơi bài nhưng ngôi nhà không phải thuộc quyền quản lý của Th nên Th phải chịu trách nhiệm hình sự

với vai trò đồng phạm tội Đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt lớn nhất.

Bị cáo Đỗ Tiến H có số tiền tham gia đánh bạc lớn nhất (8.500.000đ) nên phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt sau bị cáo Th.

Tiếp theo là vai trò của bị cáo Kiều Duy K và Trần Huy Đ với số tiền sử dụng đánh bạc lần lượt là 6.800.000đ và 6.000.000đ, sau đó là Trần Huy T với số tiền sử dụng đánh bạc là 1.000.000đ và cuối cùng là Nguyễn Đình T1 với số tiền sử dụng đánh bạc là 800.000đ.

Về nhân thân, bị cáo Trần Huy T đã bị Phòng cảnh sát hình sự Công an TP Hà Nội khởi tố trong vụ án khác về hành vi đánh bạc (vụ án đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử) mà vẫn tiếp tục tham gia đánh bạc cùng Nguyễn Huy Th và những người khác, do vậy cần cách ly bị cáo Tuấn ra khỏi đời sống xã hội mới đủ răn đe và giáo dục.

Xét các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX quyết định cho các bị cáo Nguyễn Huy Th, Đỗ Tiến H được hưởng án treo, cho bị cáo Kiều Duy K, Trần Huy Đ và Nguyễn Đình T1 hưởng mức án cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe giáo dục các bị cáo.

Các bị cáo Kiều Duy K, Trần Huy Đ và Nguyễn Đình T1 không có nghề nghiệp ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều là thành phần lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu hồng, số Imei 355837085900773, số sim 0912002323 của Đỗ Tiến H; 01 (một) chiếc điện thoại di động Oppo A92 màu xanh, số Imei 862251057252534, số sim 0984966982 của Kiều Duy K; 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số Imei 355319083268990, số sim 0985153238 của Nguyễn Đình T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, có lắp sim thuê bao 0985908365, có 2 dãy IMEI là 357916105691261, 357916105691279 của Nguyễn Huy Th là phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc rủ nhau cùng đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng, số Imei 358809051673616, số sim 0335267209 của Trần Huy Đ, xác định chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Đ;

Đối với số tiền 25.520.000đ (*Hai mươi lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*) thu giữ của các bị cáo, xác định là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 (hai) chiếc đĩa bằng sứ, một bộ bài chắn màu xanh gồm 100 quân bài, một bộ bài chắn màu đỏ gồm 100 quân bài chính là công cụ, phương tiện đánh bạc và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[7]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. - Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Huy T** 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65, Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự, (Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Huy Th):

Xử phạt:

+ Bị cáo **Nguyễn Huy Th** 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

+ Bị cáo **Đỗ Tiến H** 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao các bị cáo Nguyễn Huy Th, Đỗ Tiến H cho UBND xã T, huyện P, TP Hà Nội giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36, Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Kiều Duy K** 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Được trừ 06 ngày đã tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo K còn phải chấp hành 14 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

+ Xử phạt bị cáo **Trần Huy Đ** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Được trừ 06 ngày đã tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Đ còn phải chấp hành 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình T1** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Được trừ 06 ngày đã tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo T1 còn phải chấp hành 08 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo **Kiều Duy K**, **Trần Huy Đ** và **Nguyễn Đình T1** cho UBND xã T, huyện P, TP Hà Nội giám sát, giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 25.520.000đ (*Hai mươi lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu hồng đã cũ, IMEI: 355837085900773, có kèm sim; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Oppo màu xanh đã cũ, IMEI: 862251057252534, có kèm sim; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen đã cũ, IMEI: 355319083268990, có kèm sim; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Itel màu đen đã cũ, có 02 dãy IMEI: 357916105691261, 357916105691279, có kèm sim.

- Trả lại bị cáo **Trần Huy Đ** 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu vàng đã cũ, IMEI: 358809051673616, có kèm sim;

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) chiếc đĩa băng sứ màu trắng, hai bộ bài chắn mỗi bộ gồm 100 quân bài, một bộ bài màu xanh, một bộ bài màu đỏ.

(Vật chứng được lưu tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2021 và số tiền đang được lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Phúc Thọ theo quyết định nộp tiền ngày 12/4/2021).

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo **Nguyễn Huy Th**, **Đỗ Tiến H**, **Kiều Duy K**, **Trần Huy Đ**, **Trần Huy T**, **Nguyễn Đình T1** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- TANDTP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Minh Loan**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**